

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 116 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 160/2026/TLST-VHNGĐ ngày 19/01/2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 28/11/1997, CCCD
Địa chỉ: phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bà Nguyễn Thị Thành Đ, sinh ngày 16/5/1993, CCCD
Địa chỉ: xã T, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự Đ ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thành Đ và ông Nguyễn Hoàng T đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 100, do Ủy ban nhân dân xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, cấp ngày 26/9/2022 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thành Đ và ông Nguyễn Hoàng T có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng K, sinh ngày: 01/9/2022. Bà Đ và ông T thỏa thuận giao trẻ K cho bà Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng. Việc cấp dưỡng vào ngày 02 tây hàng tháng, bắt đầu từ ngày 02/02/2026 cho đến khi chấm dứt theo Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trường hợp ông Nguyễn Hoàng T không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì bà Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp ông Nguyễn Hoàng T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông Nguyễn Hoàng T phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con Đ quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng nuôi.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai Đ quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không Đ cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Các vấn đề khác yêu cầu Tòa án công nhận: không có.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Thành Đ và ông Nguyễn Hoàng T chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn nhưng Đ trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị Thành Đ và ông Nguyễn Hoàng T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001867 ngày 08/01/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Thành Đ và ông Nguyễn Hoàng T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi Đ ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2).
- VKSND KV10-Tp.HCM(2).
- THADS Tp.HCM(1).
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (4).

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thanh Loan